

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 195/2022/HSST

Ngày: 08-9-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Công Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chung.
2. Ông Phạm Tiến Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đoàn Xuân B, sinh năm 1982; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm Tr, thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Đoàn Xuân Tr, sinh năm 1952 và bà: Đồng Thị Th (Đã chết); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Phạm Thị Thúy T, sinh năm 1980; chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23-6-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn Th (Vắng mặt).
2. Ông Vũ Văn S (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23-6-2022, tổ công tác Công an phường Th, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 491 đường Đ, phường L, thành phố N phát hiện Đoàn Xuân B đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, B đã thả từ tay phải xuống đất 01 túi ni lông màu trắng kích thước (4x6) cm, bên trong có 02 túi ni lông màu trắng có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (B khai là ma túy tổng hợp mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đoàn Xuân B.

Bản kết luận giám định số 918/KL-KTHS ngày 28-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi ni lông màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định thu giữ của Đoàn Xuân B đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu: 0,458 gam (Không phẩy bốn trăm năm mươi tám gam).

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Xuân B khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23-6-2022, B đang ở nhà thì có V là bạn (không rõ lai lịch) điều khiển xe máy không rõ biển kiểm soát đến rủ B đi chơi. Vinh chở B đến khu vực trước cửa số nhà 10 trong một ngõ (B không nhớ số ngõ) ở đường Đ, phường L, thành phố N, rồi đưa B 400.000 đồng bảo mua ma túy tổng hợp về cùng sử dụng. B cầm tiền đi bộ một mình vào trong ngõ mua ma túy còn V dừng xe đứng đợi. B đến trước cửa một ngôi nhà (không rõ số nhà) mua qua khe cửa của một người (không rõ lai lịch) 01 túi nilong màu trắng trong đựng 02 túi ma túy tổng hợp với giá 400.000 đồng. B cầm túi ma túy đi bộ ra chỗ Vinh chờ thì không thấy ở đó, B đi đến khu vực trước cửa số nhà 491 đường Đ, phường L, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan điều tra xác minh đối tượng tên V (theo lời khai của B) đưa 400.000 đồng cho B mua ma túy để cùng sử dụng, kết quả xác minh không có trường hợp nào tên Vinh như B khai.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đoàn Xuân B, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để điều tra, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 189/CT-VKSTPNĐ ngày 15-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Đoàn Xuân B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Xuân B khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận đã kết luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân B từ 27 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo Đoàn Xuân B không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Xuân B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Xuân B tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23-6-2022, tại khu vực trước cửa số nhà 491 phường Đ, phường L, thành phố N, Đoàn Xuân B đã có hành tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Đoàn Xuân B đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,458 gam Methamphetamine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Đoàn Xuân B đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, lần phạm tội này bị cáo đã tàng trữ 0,458 gam Methamphetamine nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện rắn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung, nên quan điểm của Kiểm sát viên là tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Đoàn Xuân B là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Đoàn Xuân B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân B 27 (Hai bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23-6-2022.

**2. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**3. Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 918/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

**4. Án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đoàn Xuân B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo Đoàn Xuân B có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**Trần Công Khánh**

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Trần Công Khánh**